**Đề thi tuyển sinh lớp 10 môn Văn số 1**

**I. Đọc hiểu văn bản (3,0 điểm):**

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

**Con ếch nghễnh ngãng và bài học mặc kệ những lời đàm tiếu**

Một đàn ếch đang di chuyển qua cánh rừng thì 2 con ếch không may bị rơi xuống hố sâu. Những con ếch khác cùng xem cái hố sâu đến chừng nào và kết luận rằng, hố quá sâu để có thể vượt ra ngoài. Chúng khuyên 2 con ếch kia rằng hãy giữ sức, vì chẳng có hy vọng gì đâu. Phớt lờ những lời nói đó, 2 con ếch bị rơi xuống hố vẫn nỗ lực tìm cách nhảy ra khỏi hố. Những con ếch trên miệng hố, không những không động viên mà còn khuyên chúng hãy từ bỏ đi. Một trong 2 con ếch sau vài lần thử nhảy đã kiệt sức và chấp nhận buông xuôi. Trong khi đó, con ếch còn lại càng nhảy càng hăng hơn và cuối cùng nó lấy hết sức nhảy vọt ra khỏi cái hố. Khi ra ngoài, những con ếch khác hỏi rằng: "Cậu không nghe thấy chúng tôi nói gì sao?". Con ếch nhỏ đã giải thích rằng, vì nó bị điếc nên nó nghĩ rằng cả đàn ếch đã cổ vũ nó cố gắng nhảy ra ngoài.

**Câu 1** (0,5 điểm): Phương thức biểu đạt chính của câu chuyện trên là gì?

**Câu 2** (0,5 điểm): Nêu nội dung chính của câu chuyện trên.

**Câu 3** (1,0 điểm): Bài học được rút ra qua câu chuyện là gì?

**Câu 4** (1,0 điểm): Nêu cảm nhận của em về hình ảnh chú ếch con nhảy vọt ra khỏi cái hố.

**II. Làm văn (7,0 điểm)**

**Câu 1** (2,0 điểm): Trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của câu chuyện trên.

**Câu 2** (5,0 điểm): Phát biểu cảm nghĩ về nhân vật anh thanh niên trong “Lặng lẽ Sa Pa” của Nguyễn Thành Long.

## Đề thi tuyển sinh lớp 10 môn Văn số 2

**Câu 1:**Giải thích ý nghĩa của thành ngữ sau và cho biết thành ngữ đó có liên quan đến phương châm hội thoại nào:

- Nói sống sương

**Câu 2:**Trình bày xuất xứ truyện “Chuyện người con gái Nam Xương”.

**Câu 3:**Viết văn bản nghị luận (khoảng một trang giấy) về chủ đề an toàn giao thông.

**Câu 4:**Nêu cảm nghĩ của em sau khi học bài “Phong cách Hồ Chí Minh” của tác giả Lê Anh Trà.

## Đề thi tuyển sinh lớp 10 môn Văn số 3

**Câu 1.**Giải thích ý nghĩa của thành ngữ sau và cho biết thành ngữ đó có liên quan đến phương châm hội thoại nào:

- Ông nói gà, bà nói vịt

**Câu 2.**Nêu chủ đề tác phẩm Chuyện Người con gái Nam Xương

**Câu 3.**Viết một văn bản thuyết minh (khoảng một trang giấy) về chủ đề tà áo dài Việt Nam

**Câu 4.**Phẩm chất và số phận người phụ nữ thời phong kiến qua nhân vật Vũ Nương trong Chuyện Người con gái Nam Xương của Nguyễn Dữ.

## Đề thi tuyển sinh lớp 10 môn Văn số 4

**I. ĐỌC HIỂU (3 ĐIỂM)**

     Đọc kĩ đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

     Giữa năm 2015, bà Lê Thị Thảo, mẹ của Hòa, quyết định tặng thận…

     […] Tháng 3-2016, Hòa lên bàn mổ để tặng một quả thận cho một người phụ nữ trạc tuổi mẹ mình. Người được nhận thận quê ở Hà Nam, đã bị suy thận nhiều năm và cần được ghép thận để tiếp tục được sống.

      […] Để tặng được quả thận, từ khi quyết định hiến tặng đến khi lên bàn mổ, bà Thảo đã phải hơn 10 lần một mình một xe máy từ Bắc Ninh ra bệnh viện Việt Đức ở Hà Nội để làm các xét nghiệm. Con gái bà Thảo cũng vậy, và cuối năm 2016 khi mẹ con bà được mời lên truyền hình để nói về ý nghĩa của việc hiến tặng mô tạng, hai mẹ con lại chở nhau bằng xe máy từ Bắc Ninh lên Hà Nội rồi vội vã trở về ngay trong đêm… Nếu có ai hỏi về chuyện hiến thận đã qua, bà chỉ phẩy tay cười: “Cứ nghĩ bình thường đi, bình thường với nhau đi, bây giờ tôi chẳng đang rất khỏe là gì…”

     Và nhờ cái “bình thường” của mẹ con bà Thảo, giờ đây có thêm hai gia đình được hạnh phúc vì người thân của họ được khỏe mạnh trở lại. Ở Bắc Ninh, gia đình bà Thảo cũng đang rất vui vẻ. Nỗi đau đớn của ca đại phẫu thuật đã qua đi, giờ đây trên bụng hai mẹ con là hai vết sẹo dài, như chứng nhân về quyết định rất đỗi lạ lùng, về việc sẵn sàng cho đi mà không băn khoăn một phần thân thể của mình.

      Có lẽ bạn đọc nghĩ rằng đó là hai con người kì lạ, nhưng khi gặp họ và trò chuyện, chúng tôi mới thấy mẹ con bà Thảo không kì lạ chút nào, họ chỉ muốn tặng quà một cách vô tư để nhận lại một thứ hạnh phúc tinh thần nào đó mà tôi không thể nào định danh được!

(Trích **Hai mẹ con cùng hiến thận**, Lan Anh, Báo Tuổi trẻ, ngày 31/5/2018)

**Câu 1:** (0.5 điểm)

Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2:** (0.5 điểm)

Chỉ ra lời dẫn trực tiếp được sử dụng trong đoạn trích.

**Câu 3:** (1.0 điểm)

       Nỗi đau đớn của ca đại phẫu thuật đã qua đi, giờ đây trên bụng hai mẹ con là hai vết sẹo dài, như chứng nhân về quyết định rất đỗi lạ lùng, về việc sẵn sàng cho đi mà không băn khoăn một phần thân thể của mình.

a. Xét về mặt cấu trúc, câu trên thuộc kiểu câu gì?

b. Xác định và nêu tác dụng của phép tu từ được sử dụng trong câu trên.

**Câu 4:** (1.0 điểm)

      Có lẽ bạn đọc nghĩ rằng đó là hai con người kì lạ, nhưng khi gặp họ và trò chuyện, chúng tôi mới thấy mẹ con bà Thảo không kì lạ chút nào, họ chỉ muốn tặng quà một cách vô tư để nhận lại một thứ hạnh phúc tinh thần nào đó mà tôi không thể nào định danh được!

a. Xác định thành phần biệt lập có trong câu trên.

b. Theo em, thứ hạnh phúc tinh thần mà người viết không thể nào định danh được  là gì?

**II. LÀM VĂN (7.0 ĐIỂM)**

**Câu 1:** (2.5 điểm)

      Từ nội dung đoạn trích phần Đọc hiểu, em hãy viết đoạn văn khoảng 200 chữ theo cách lập luận tổng – phân – hợp bàn về tâm niệm của Trịnh Công Sơn “Sống trong đời sống cần có một tấm lòng”. Trong đó sử dụng ít nhất hai phép liên kết. (Gọi tên và xác định từ ngữ liên kết)

**Câu 2:** (4.5 điểm)

     Phân tích tình cảm của ông Sáu dành cho con gái qua đoạn trích sau đây:

     […] Từ con đường mòn chạy lẫn trong rừng sâu, anh hớt hải chạy về, tay cầm khúc ngà đưa lên khoe với tôi. Mặt anh hớn hở như một đứa trẻ được ngà.

      Sau đó anh lấy vỏ đạn hai mươi ly của Mĩ, đập mỏng làm thành một cây cưa nhỏ, cưa khúc ngà thành từng miếng nhỏ. Những lúc rỗi, anh cưa từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ và cố công như người thợ bạc… Mỗi ngày anh cưa được một vài răng. Không bao lâu sau, cây lược được hoàn thành. Cây lược dài độ hơn một tấc, bề ngang độ ba phân rưỡi… cây lược chỉ có một hàng răng thưa. Trên sống lưng có khắc một hàng chữ nhỏ mà anh đã gò lưng, tẩn mẩn khắc từng nét: “Yêu nhớ tặng Thu con của ba” … Những đêm nhớ con,… anh lấy cây lược ra ngắm nghía, rồi mài lên tóc cho cây lược thêm bóng, thêm mượt. Có cây lược, anh càng mong gặp lại con. Nhưng rồi một chuyện không mảy xảy ra… Anh bị viên đạn của máy bay Mĩ bắn vào ngực. Trong giờ phút cuối cùng, không còn đủ sức trăng trối lại điều gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được, anh đưa tay vào túi, móc cây lược, đưa cho tôi và nhìn tôi một hồi lâu. Tôi không đủ lời lẽ để tả lại cái nhìn ấy, chỉ biết rằng, cho đến bây giờ, thỉnh thoảng tôi cứ nhớ lại đôi mắt của anh.

      - Tôi sẽ mang về trao tận tay cho cháu.

     Tôi cúi xuống gần anh và khẽ nói. Đến  lúc ấy, anh mới nhắm mắt đi xuôi.

(Trích **Chiếc lược ngà**, Nguyễn Quang Sáng, Ngữ văn 9, Tập 1)

##

## Đề thi tuyển sinh lớp 10 môn Văn số 5

**Phần I. (4 điểm) Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

       Đọc sách không cốt lấy nhiều, quan trọng nhất là phải chọn cho tinh, đọc cho kĩ. Nếu đọc được 10 quyển sách không quan trọng, không bằng đem thời gian, sức lực đọc 10 quyển ấy mà đọc một quyển thật sự có giá trị. Nếu đọc được mười quyển sách mà chỉ lướt qua, không bằng chỉ lấy một quyển mà đọc mười lần. “Sách cũ trăm lần xem chẳng chán – Thuộc lòng, ngẫm kĩ một mình hay”, hai câu thơ đó đáng làm lời răn cho mỗi người đọc sách. Đọc sách vốn có ích riêng cho mình, đọc nhiều không thể coi là vinh dự, đọc ít cũng không phải là xấu hổ. Đọc ít mà đọc kĩ, thì sẽ tập thành nếp suy nghĩ sâu xa, trầm ngâm tích lũy, tưởng tượng tự do đến mức làm đổi thay khí chất; đọc nhiều mà không chịu nghĩ sâu, như cưỡi ngựa qua chợ, tuy châu báu phơi đầy, chỉ tổ làm cho mắt hoa ý loạn, tay không mà về.

(Ngữ Văn 9, tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam 2016, trang 4, 5)

**Câu 1.** (1 điểm) Nhận biết

 Nêu xuất xứ của đoạn trích trên. Xác định nội dung chính của đoạn trích.

**Câu 2.** (1 điểm) Thông hiểu

Chỉ ra và nêu tác dụng của một nét nghệ thuật đặc sắc trong câu văn sau: “Nếu đọc được mười quyển sách mà chỉ lướt qua, không bằng chỉ lấy một quyển mà đọc mười lần”.

**Câu 3.** (2 điểm) Vận dụng cao

Từ tinh thần của đoạn trích trên, hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng ½ trang) theo kiểu Tổng – phân – hợp, trình bày suy nghĩ của bản thân về phương pháp đọc sách sao cho hiệu quả.

**Phần II. (6 điểm) Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

      “Thôi, chấm dứt tiết mục hái hoa – Người con trai bất chợt quyết định – Bác lái xe chỉ cho ba mươi phút thôi. Hết năm phút rồi. Cháu nói qua công việc của cháu, năm phút. Còn hai mươi phút, mời bác và cô vào nhà uống chè, cho cháu nghe chuyện. Cháu thèm nghe chuyện dưới xuôi lắm. Công việc của cháu cũng quanh quẩn ở mấy chiếc máy ngoài vườn này thôi. Những cái máy vườn trạm khí tượng nào cũng có. Dãy núi này có một ảnh hưởng quyết định tới gió mùa đông bắc đối với miền Bắc nước ta. Cháu ở đây có nhiệm vụ đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất, dự vào việc báo trước thời tiết hằng ngày, phục vụ sản xuất, phục vụ chiến đấu. Đây là máy móc của cháu. Cái thùng đo mưa này, ở đâu bác cũng trông thấy, mưa xong đổ nước ra cốc li phân mà đo. Cái này là máy nhật quang kí, ánh nắng mặt trời xuyên qua cái kính này, đốt các mảnh giấy này, cứ theo mức độ, hình dáng vết cháy mà định nắng. Đây là máy Vin, nhìn khoảng cách giữa các răng cưa mà đoán gió. Ban đêm, không nhìn mây, cháu nhìn gió lay lá hay nhìn trời, thấy sao nào khuất, sao nào sáng, có thể nói được mây, tính được gió. Cái máy nằm dưới sâu kia là máy đo chấn động vỏ quả đất. Cháu lấy những con số, mỗi ngày báo về “nhà” bằng máy bộ đàm bốn giờ, mười một giờ, bảy giờ tối, lại một giờ sáng. Bản báo ấy trong ngành gọi là “ốp”. Công việc nói chung dễ, chỉ cần chính xác. Gian khổ nhất là lần ghi và báo về lúc một giờ sáng. Rét, bác ạ. Ở đây có mưa tuyết đấy. Nửa đêm đang nằm trong chăn, nghe chuông đồng hồ chỉ muốn đưa tay tắt đi. Chui ra khỏi chăn, ngọn đèn bão vặn to đến cỡ nào vẫn thấy là không đủ sáng. Xách đèn ra vườn, gió tuyết và lặng im ở bên ngoài như chỉ chực đợi mình ra là ào ào xô tới. Cái lặng im lúc đó mới thật dễ sợ: nó như bị gió chặt ra từng khúc, mà gió thì giống những nhát chổi lớn, muốn quét đi tất cả, ném vứt lung tung… Những lúc im lặng lạnh cóng mà lại hừng hực như cháy. Xong việc, trở vào, không thể nào ngủ lại được.

(Trích Lặng lẽ Sa Pa, Nguyễn Thành Long,

Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam 2016, trang 183, 184)

**Câu 1.** (0,5 điểm) Nhận biết

Nêu hoàn cảnh sáng tác của văn bản chứa đoạn trích trên.

**Câu 2.** (1,5 điểm) Thông hiểu

Chỉ ra và nêu hiệu quả nghệ thuật của một biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau: “Cái lặng im lúc đó mới thật dễ sợ: nó như bị gió chặt ra từng khúc, mà gió thì giống những nhát chổi lớn muốn quét đi tất cả, ném vứt lung tung…”

**Câu 3.** (4 điểm) Vận dụng cao

Viết một bài văn ngắn (khoảng 300 từ) trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp nhân vật anh thanh niên trong đoạn trích trên.

##

## Đề thi tuyển sinh lớp 10 môn Văn số 6

**A. PHẦN BẮT BUỘC ĐỐI VỚI MỌI THÍ SINH**

**Câu I: (3.0 điểm)**

**1. Trắc nghiệm (1 điểm) (Nhận biết)**

    Chọn một trong 4 phương án A, B, C, D để trả lời các câu hỏi sau:

a/ Văn bản nào sau đây có cùng thể thơ với bài thơ “Ông đồ”?

A. Nói với con

B. Sang thu

C. Viếng lăng Bác

D. Đồng chí

b/ Tác phẩm nào sau đây không thuộc văn học trung đại?

A. Làng

B. Vũ trung tùy bút

C. Lục Vân Tiên

D. Truyện Kiều

c/ Bài thơ “Đồng chí” của Chính Hữu được sáng tác năm nào?

A.1947                        B. 1948

C. 1949                       D. 1950

d/ Câu “Nói ngọt lọt đến xương” thuộc kiểu loại nào sau đây?

A. Thành ngữ                   B. Tục ngữ

C. Ca dao                         D. Dân ca

**2. Tiếng Việt (2 điểm)**

a. (Nhận biết) Chỉ ra và gọi tên thành phần biệt lập trong các câu sau:

- Chao ôi, bắt gặp một con người như anh ta là một cơ hội hãn hữu cho sáng tác, nhưng hoàn thành sáng tác còn là một chặng đường dài.

(Nguyễn Thành Long, Lặng lẽ Sa Pa)

- Lúc đi, đứa con gái đầu lòng của anh – và cũng là đứa con duy nhất của anh, chưa đầy một tuổi.

(Nguyễn Quang Sáng, Chiếc lược ngà)

b. (Thông hiểu) Chỉ ra và phân tích hiệu quả nghệ thuật của các biện pháp tu từ trong đoạn thơ sau:

Việt Nam, ôi Tổ quốc thương yêu!

Trong khổ đau, Người đẹp hơn nhiều

Như bà mẹ sớm chiều gánh nặng

Nhẫn nại nuôi con suốt đời im lặng…

(Tố Hữu, Chào xuân 67!)

**Câu II: (2 điểm) Vận dụng cao**

Lời nói trong giao tiếp ứng xử được xem là một tiêu chuẩn đánh giá trình độ tri thức, văn hóa của mỗi con người.

     Coi câu trên là câu chủ đề, em hãy viết tiếp một đoạn văn khoảng 12 đến 15 câu trình bày suy nghĩ của mình về việc lựa chọn sử dụng ngôn từ trong cuộc sống hàng ngày. Trong đó có một phép nối để liên kết câu (gạch chân dưới từ ngữ liên kết đó).

**B. PHẦN TỰ CHỌN (Thí sinh chọn một trong hai câu IIIa hoặc IIIb để làm bài)**

**Câu IIIa: (5 điểm) Vận dụng cao**

     Bài thơ Ánh trăng của Nguyễn Duy có gợi nhắc thấm thía về thái độ sống “Uống nước nhớ nguồn”, ân nghĩa thủy chung cùng quá khứ. Em hãy phân tích đoạn thơ sau để làm sáng tỏ nhận xét trên.

Từ hồi về thành phố

quen ánh điện cửa gương

vầng trăng đi qua ngõ

như người dưng qua đường

thình lình đèn điện tắt

phòng buyn-đinh tối om

vội bật tung cửa sổ

đột ngột vầng trăng tròn

Ngửa mặt lên nhìn mặt

có cái gì rưng rưng

như là đồng là bể

như là sông là rừng

 Trăng cứ tròn vành vạnh

kể chi người vô tình

ánh trăng im phăng phắc

đủ cho ta giật mình.

(Nguyễn Duy, Ánh trăng, Ngữ văn 9, Tập một,NXB Giáo dục Việt Nam, 2016, trang 156)

**Câu IIIb: (5 điểm)**

      Phân tích hình tượng nhân vật Phương Định trong truyện ngắn Những ngôi sao xa xôi của Lê Minh Khuê (phần trích SGK Ngữ văn 9, Tập hai) để làm nổi bật vẻ đẹp tâm hồn, tư tưởng và những phẩm chất cao cả của con người Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

## Đề thi tuyển sinh lớp 10 môn Văn số 7

**Đề bài**

**I. ĐỌC HIỂU (3.0 ĐIỂM)**

      Đọc kĩ văn bản và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

   Công nghệ càng trở nên ưu việt sau khi đón tiếp sự ra đời của những chiếc điện thoại thông minh, hay còn gọi là smartphone. Vậy nên điện thoại thì thông minh nhưng người dùng nó, đặc biệt là người trẻ đã thực sự “thông minh”?

    Theo một bài báo đưa tin về báo cáo mới nhất từ công ty chuyên nghiên cứu thị trường SuperAwesome (Anh), trẻ em từ 6-14 tuổi ở khu vực Đông Nam Á đang dẫn đầu thế giới về tỉ lệ sử dụng smartphone, cao hơn 20% so với một cường quốc công nghệ như Mỹ.

     Trong thời đại công nghệ lên ngôi như hiện nay, smartphone mang tính cá nhân hóa rất lớn, kết nối internet dễ dàng, linh động và có thể sử dụng liên tục mọi lúc mọi nơi. Chúng ta dễ bắt gặp những hình ảnh giới trẻ cặm cụi vào chiếc smartphone, từ đi học đến đi chơi, vào quán cà phê, siêu thị… và thậm chí là chờ đèn đỏ hay đi bộ qua đường.

      Cũng vì smartphone quá vượt trội nên chính nó cũng gây ra không ít “tác dụng phụ”. Nghiện selfie, nghiện đăng status, nghiện trở thành “anh hùng bàn phím”… khiến giới trẻ mất dần sự tương tác giữa người với người. Thật đáng buồn khi nhìn thấy trẻ em không còn thích thú với những món đồ chơi siêu nhân, búp bê, những trò chơi ngoài trời như đá bóng, nhảy dây,… - những thứ từng là cả bầu trời tuổi thơ. Những buổi sum họp gia đình, ông bà, bố mẹ quây quần bên nhau còn con cháu lại chỉ biết lướt Facebook, đăng story. Hơn cả là tình trạng giới trẻ “ôm” điện thoại từ sáng đến khuya làm tổn hại đến sự phát triển thể chất và tâm hồn.

     Không ai phủ nhận được những tính năng xuất sắc mà chiếc điện thoại thông minh mang lại, song giới trẻ cần có ý thức sử dụng: dùng điện thoại thông minh1một cách thông minh2.

(Theo Thu Thương, Baomoi.com)

**Câu 1:** Nhận biết

Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản. (0.5 điểm)

**Câu 2:** Nhận biết

Phân loại câu theo cấu tạo, câu “Cũng vì smartphone quá vượt trội nên chính nó cũng gây ra không ít “tác dụng phụ”.” thuộc loại câu gì? Và xác định trợ từ trong câu. (0.5 điểm)

**Câu 3:** Thông hiểu

Em hãy giải thích nghĩa của từ thông minh1 và thông minh2 (1.0 điểm)

**Câu 4:** Thông hiểu

Nội dung chính của văn bản. (1.0 điểm)

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1.**Vận dụng cao

Viết đoạn văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về việc làm thế nào để dùng điện thoại thông minh một cách thông minh.

**Câu 2:**Vận dụng cao

Cảm nhận của em về nhân vật Phương Định, một trong những ngôi sao xa xôi trong truyện ngắn Những ngôi sao xa xôi của nhà văn Lê Minh Khuê.

## Đề thi tuyển sinh lớp 10 môn Văn số 8

**Đề bài**

**Câu 1:**

Cho khổ sau:

Từ hồi về thành phố

quen ánh điện cửa gương

vầng trăng đi qua ngõ

như người dưng qua đường

(Ngữ văn 9, Tập 1, NXB Giáo dục, 2015)

a. Nhận biết

Khổ thơ trên được trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?

b. Thông hiểu

Nêu ngắn gọn nội dung chính của khổ thơ trên.

**Câu 2: Nhận biết**

Chỉ ra những từ ngữ làm phương tiện liên kết câu trong đoạn trích sau:

Không tư tưởng, con người có thể nào là con người. Nhưng trong nghệ thuật, tư tưởng từ ngay cuộc sống hàng ngày nảy ra, và thấm trong tất cả cuộc sống.

(Tiếng nói văn nghệ, Nguyễn Đình Thi)

**Câu 3: Vận dụng cao**

Có ý kiến cho rằng: Tình bạn chân thành chính là viên ngọc quý.

Qua ý kiến trên, hãy viết bài văn ngắn (không quá một trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về tình bạn chân thành.

**Câu 4: Vận dụng cao**

Cảm nhận của em về nhân vật Phương Định trong truyện ngắn Những ngôi sao xa xôi của Lê Minh Khuê (Phần trích Ngữ văn 9, tập 2, NXB Giáo dục, 2015)

##

## Đề thi tuyển sinh lớp 10 môn Văn số 9

**Đề bài**

**Câu 1  (2,0 điểm)**

Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu sau:

“Buồn trông cửa bể chiều hôm,

Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xa?

Buồn trông ngọn nước mới sa,

Hoa trôi man mác biết là về đâu?

Buồn trông nội cỏ rầu rầu,

Chân mây mặt đất một màu xanh xanh,

Buồn trông gió cuốn mặt duềnh

Ầm ầm tiếng sóng kêu quanh ghế ngồi.”

(Trích Truyện Kiều – Nguyễn Du, Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo Dục Việt Nam, trang 94)

a) Nhận biết

Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

b) Nhận biết

Trong đoạn trích trên tác giả đã sử dụng những từ láy nào ?

c) Thông hiểu

Chỉ rõ và nêu tác dụng của phép điệp từ được sử dụng trong đoạn trích trên.

**Câu 2 (3,0 điểm) Vận dụng cao**

Trong tác phẩm Dế mèn phưu lưu kí (Tô Hoài), trước khi chết, nhân vật Dế Choắt đã nói với Dế Mèn: “Ở đời mà có thói hung hăng bậy bạ, có óc mà không biết nghĩ, sớm muộn rồi cũng mang vạ vào mình đấy”.

Lời trăn trối đó của Dế Choắt khiến em có những suy nghĩ gì về một thói xấu ở một bộ phận không nhỏ người Việt Nam và đang là vấn đề nóng khiến xã hội quan tâm?

**Câu 3 (5 điểm) Vận dụng cao**

Trình bày cảm nhận của em về ý nghĩa thiêng liêng của chiếc lược bằng ngà trong tác phẩm Chiếc lược ngà của Nguyễn Quang Sáng. Từ đó, em hãy liên hệ đến một đoạn thơ có cùng chủ đề để làm rõ tình yêu thương con của những người cha trên khắp mọi miền đất nước.

##